TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34 /2023/HS-ST
Ngày 07 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

**** Tại điểm cầu trung tâm:***

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vì Đình Yêu

Bà Lê Thị Bống

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lường Thị Tuyến - Kiểm sát viên.

**** Tại điểm cầu thành phần:***

- *Thư ký Tòa án:* Bà Lê Khánh Hòa
- *Kiểm sát viên:* Bà Đinh Thị Thùy Ngân
- *Cảnh sát hỗ trợ tư pháp:* Bà Cầm Ngọc Thảo, ông Lò Văn Hoàn

Ngày 07 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (điểm cầu trung tâm) và tại Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (điểm cầu thành phần) xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo: Sồng Thị Ch (tên gọi khác là Sồng Thị Ch, Sồng Thị Tr), sinh năm 1970 tại Bắc Yên- Sơn La; nơi cư trú: bản X, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sồng A V (đã chết); con bà: Lù Thị S (đã chết); bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án: Ngày 15/7/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 09 năm về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Ngày 15/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 05 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; tiền sự: không; nhân thân: có sử dụng ma túy; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2022 đến nay; "có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Vàng A Páo, sinh năm 1984; nơi cư trú: bản Kim Bon, xã Kim Bon, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, "vắng mặt".

- *Người phiên dịch:* ông Lò Như Hoa, sinh năm 1957; chức vụ: Giáo viên tiếng Mông; địa chỉ: bản Giáo, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 03/12/2022, bị cáo Sồng Thị Ch đi bộ một mình từ tiểu khu Vườn Đào, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La ra đường Quốc lộ để bắt xe khách sang bản Suối Háo, xã Hồng Ngài, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Trên đường đi, bị cáo Ch gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, qua nói chuyện, Ch biết người đó có ma túy nên hỏi xin được 01 gói ma túy tổng hợp, mục đích để sử dụng. Bị cáo Ch sử dụng hết 10 viên ma túy, số còn lại cất giấu vào 01 chiếc hộp nhựa màu vàng cam rồi tiếp tục đi ra đường bắt xe khách sang huyện Bắc Yên. Khoảng 12 giờ ngày 04/12/2022, bị cáo Ch đi xe khách từ huyện Bắc Yên về đến xã Gia Phù, huyện Phù Yên. Bị cáo Ch gọi điện thoại cho anh Vàng A Páo ở bản Kim Bon, xã Kim Bon, huyện Phù Yên (là cháu họ), nhờ Páo đến đón Ch về nhà Páo ngủ qua đêm. Đến khoảng 12 giờ ngày 05/12/2022, bị cáo Ch nhờ anh Páo chở xuống bản Pa, xã Tường Tiến, huyện Phù Yên để đón xe khách về huyện Mộc Châu. Anh Páo sử dụng xe máy BKS 26D1-177.52 chở Ch đi. Khi đi đến khu vực Bản Pa, xã Tường Tiến, huyện Phù Yên thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên bắt quả tang bị cáo Sồng Thị Ch về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu gửi giám định xác định: Gói viên nén màu hồng thu giữ của Ch có khối lượng là 14,115 gam; lấy 0,476 gam làm mẫu giám định ký hiệu C1, còn lại 13,639 gam ký hiệu C2. Tại bản kết luận giám định số 1826/KL-KTHS, kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,476 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 14,115 gam; loại Methamphetamine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định*". Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Cơ quan điều tra và Phòng kỹ thuật hình sự nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS-PY ngày 17 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Sồng Thị Ch về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g, điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Sồng Thị Ch đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết thúc việc xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Sồng Thị Ch đủ yếu tố cấu thành

tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g, điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Sồng Thị Ch từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang; 01 túi nilon màu xanh bên trong có 13,639 gam Methamphetamine. Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Sồng Thị Ch 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh (kèm 01 sim điện thoại). Trả lại cho ông Vàng A Páo 01 xe mô tô nhãn hiệu Win, màu xanh đen, biển kiểm soát: 26D1-177.52 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1820, màu xanh đen (kèm 01 sim điện thoại).

Bị cáo Ch trình bày ý kiến nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên.

Kết thúc tranh luận, bị cáo Ch trình bày lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ch khai nhận hành vi cất giữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Lời khai nhận của bị cáo Ch là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo Ch cũng như tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ đều thể hiện gói ma túy cơ quan công an thu giữ là của Sồng Thị Ch, mục đích để sử dụng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Sồng Thị Ch đã có hành vi cất giấu 01 gói Methamphetamine để sử dụng. Căn cứ kết luận giám định thì khối lượng Methamphetamine bị cáo Ch phải chịu trách nhiệm là 14,115 gam.

Theo tinh thần tiểu mục 3.1, mục 3, phần II của Thông tư liên tịch số: 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thì *"Tàng trữ trái phép chất ma túy là cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để trong vali, cho vào thùng xăng xe, cất giấu trong quần áo, tư trang mặc trên người hoặc*

theo người…) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không ảnh hưởng đến việc xác định tội này".

Bị cáo Sồng Thị Ch là người đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. *Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự,* hành vi phạm tội lần này của bị cáo Ch thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm". Theo quy định tại điểm g, điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì "*Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

o) Tái phạm nguy hiểm."

Như vậy, hành vi cất giấu 01 gói Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng của Sồng Thị Ch đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g, điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ trái phép ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội.

[3.2] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo Ch có nhân thân xấu, có 2 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy. Bản thân là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định.

[3.3] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ch thành khẩn khai báo, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.4] Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội.

[3.5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản.

[4] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang; 01 túi nilon màu xanh bên trong có 13,639 gam Methamphetamine và 01 bình nhựa màu vàng cam đã qua sử dụng là vật chứng cấm lưu hành, vật không có giá trị. Hội đồng xét xử cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh của bị cáo Ch; 01 xe mô tô nhãn hiệu Win, màu xanh đen, biển kiểm soát: 26D1-177.52 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1820, màu xanh đen của anh Vàng A Páo. Xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là có căn cứ, cần ghi nhận. Bị cáo Sồng Thị Ch và anh Vàng A Páo không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã cho bị cáo Ch ma túy. Bị cáo Ch không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ đó. Ngoài lời khai của bị cáo Ch, không có tài liệu, chứng cứ nào khác. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Vàng A Páo, quá trình điều tra xác định Vàng A Páo không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Sồng Thị Ch.

[5] Về án phí, Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng (bản Hin Pén) có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, các bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g, điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản1Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Sồng Thị Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt Sồng Thị Ch 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày người bị kết án bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 05/12/2022). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang; 01 túi nilon màu xanh bên trong có 13,639 gam Methamphetamine và 01 bình nhựa màu vàng cam đã qua sử dụng (đựng trong phong bì đã niêm phong).

Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Sồng Thị Ch 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh (kèm 01 sim điện thoại). Trả lại cho ông Vàng A Páo 01 xe mô tô nhãn hiệu Win, màu xanh đen, biển kiểm soát: 26D1-177.52 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1820, màu xanh đen (kèm 01 sim điện thoại).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; các Điều 14, 15; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Sồng Thị Ch được miễn nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/4/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên; } Giao
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự; } Gửi
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**